

MỚI PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO VÀ QUI TRÌNH ĐÁNH GIÁ GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CỦA NHÂN SỰ PHẠM NGOẠI NGỮ

TS Dương Quốc Cường,

Th.s Thái Thị Ngọc Liên

Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng

Hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế và xã hội, của khoa học và công nghệ nói chung, ngoại ngữ nói riêng đòi hỏi chúng ta phải có quan điểm mới, cách nhìn nhận mới và cách thức tổ chức mới để nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên ngoại ngữ. Để phát triển giáo dục và đào tạo với qui mô lớn, với chất lượng ngày một nâng cao, bước vào thế kỷ 21 với xu thế toàn cầu hoá, đồng thời với xu thế cạnh tranh diễn ra quyết liệt, thì ngoại ngữ với tư cách là một phương tiện giao tiếp cực kỳ quan trọng. Chính vì thế, nhiệm vụ đào tạo đội ngũ cử nhân ngoại ngữ chất lượng cao chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng trong sự giáo dục của đất nước ta trong giai đoạn mới.

Bài viết này chỉ đề cập một cách khái quát vấn đề đào tạo nghiệp vụ và qui trình đánh giá góp phần nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân ngoại ngữ trong điều kiện mới.

1. Qui trình đào tạo đội ngũ cử nhân sư phạm ngoại ngữ

Qui trình này thường được nhìn nhận ở hai bộ phận: đào tạo về chuyên môn và đào tạo về nghiệp vụ. Quá trình đào tạo về chuyên môn nhằm chuẩn bị cho sinh viên năng lực nắm vững thứ tiếng mà họ sẽ dạy ở các trường phổ thông. Còn quá trình đào tạo về nghiệp vụ thì chuẩn bị cho họ phương thức, cách thức, phương pháp để truyền đạt và tổ chức cho học sinh chủ động tích cực và tự lực chiếm lĩnh nội dung dạy học.

Thực tế cho thấy rằng, đối với người giáo viên ngoại ngữ không những chỉ có hiểu biết tri thức mà còn phải hiểu biết cả cách thức truyền thụ những hiểu biết về tri thức mà mình đã có. Hiểu biết có nghĩa là nắm chắc tri thức chưa đựng trong loại hình ngôn ngữ và văn hoá của thứ tiếng mà mình sẽ dạy học ở trường phổ thông và hiểu biết truyền thụ có nghĩa là nắm vững được phương pháp và kỹ năng giảng dạy và giáo dục học sinh. Hai vấn đề này gắn bó mật thiết với nhau, làm tiền đề và điều kiện của nhau. Nếu không hiểu biết tường tận sâu sắc tức là không nắm vững kiến thức thì khó có thể thu được hiệu quả trong giảng dạy, nhưng nếu có hiểu biết nhưng lại không biết cách truyền thụ cho học sinh, cho người học thì vốn hiểu biết đó cũng khó có thể phát huy được tác dụng. Như vậy, chuyên môn và nghiệp vụ là hai mặt không thể tách rời của một quá trình - quá trình đào tạo cả về mặt nội dung và phương pháp cho sinh viên sư phạm ngoại ngữ. Thực tế giảng dạy cũng đã chứng minh rằng trình độ tri thức không đồng nhất với năng lực sư phạm. Điều này có nghĩa là những sinh viên có học lực khá, giỏi chưa hẳn sẽ trở thành những giáo viên giỏi. Qua đây,

chúng ta thấy rằng ý tưởng kết hợp giữa đào tạo chuyên môn và nghiệp vụ là một tắt yếu khách quan mang tính khoa học và đương nhiên là quá trình đào tạo chuyên môn phải có tính nghiệp vụ cao. Mặt khác, quá trình đào tạo nghiệp vụ cũng phải góp phần làm cho sinh viên nắm vững tri thức về văn hóa và ngôn ngữ của thứ tiếng mà mình sẽ giảng dạy ở trường phổ thông sau này.

Để thực hiện ý tưởng này, cần có những điều kiện cơ bản sau đây:

- Tiến hành đào tạo song song về chuyên môn và nghiệp vụ trong suốt quá trình đào tạo. Phương thức này không những chỉ giúp cho sinh viên có đủ thời gian tập dượt nắm vững các kỹ năng giáo dục dạy học mà còn là phương thức tối ưu để bồi khuyết, hỗ trợ cho nhau giữa hai mặt chuyên môn và nghiệp vụ. Trong quá trình đào tạo chuyên môn đã có đào tạo nghiệp vụ và ngược lại.

- Trước nhu cầu đổi mới về nội dung nghiệp vụ sư phạm ngoại ngữ cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa giảng viên khoa học giáo dục và giảng viên về ngôn ngữ và văn hóa các thứ tiếng. Giáo viên các thứ tiếng phải quán triệt mục tiêu đào tạo về nghiệp vụ và nội dung giáo dục chuyên môn phải thể hiện tính nghề nghiệp, đồng thời nội dung khoa học sư phạm phải gắn chặt với nội dung chuyên môn. Trong thực tiễn, một số giảng viên tiếng ít quan tâm đến khoa học sư phạm, ít chú ý đến sách giáo khoa phổ thông. Ngược lại, những giáo viên nghiệp vụ thiếu quan tâm nghiên cứu phương pháp giảng dạy các bộ môn tiếng. Vì vậy, thực chất của quan điểm đào tạo liên tục của nghiệp vụ sư phạm là chuyên ngành hoá và sư phạm hoá được thực hiện liên tục trong quá trình đào tạo.

- Tăng tính định hướng sư phạm trong tất cả các hoạt động đào tạo và tổ chức quá trình đào tạo sinh viên ngoại ngữ.

- Chúng ta không những dạy cho sinh viên cách học mà còn cả cách dạy, kỹ năng sư phạm cho sinh viên.

- Tổ chức giao lưu sư phạm rộng rãi cho sinh viên để tiến hành thực hành và thực tập. Thực hành thực tập tạo điều kiện bước đầu nâng cao chất lượng nghiệp vụ sư phạm.

2. Xây dựng qui trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Như chúng ta đều biết, kiểm tra là một phần không thể tách rời khỏi quá trình dạy-học ngoại ngữ. Mục đích kiểm tra là để đánh giá trình độ, năng lực của sinh viên và qua đó cải thiện việc dạy và học. Ở đây qui trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên cứ nhân sư phạm ngoại ngữ. Khái niệm kiểm tra ở đây chúng tôi dùng chỉ chung cho các bài kiểm tra và thi các bộ môn ngoại ngữ.

Qui trình đánh giá nói chung được các nhà khoa học trong lĩnh vực này phân chia làm 4 bước chính: lên kế hoạch, triển khai, thực hiện việc kiểm tra và cuối cùng là đánh giá bài kiểm tra.

2.1. Lên kế hoạch kiểm tra: Đây là bước chuẩn bị. Giáo viên lên kế hoạch về nội dung của bài kiểm tra. Khâu này thường có 3 bước:

a/ Xác định các mục tiêu kiểm tra: Các mục tiêu kiểm tra phản ánh mục tiêu giảng dạy.

b/ Phác thảo đề cương về nội dung và cấu trúc của bài kiểm tra cụ thể là dạng kiểm tra (khách quan hay tự luận), loại câu hỏi /bài tập; thành phần bài kiểm tra, số lượng câu hỏi cho từng phần.

c/ Xây dựng thang điểm (ba rem) cho bài kiểm tra: Bản phân bố định trước nội dung và mục tiêu của các loại câu hỏi, số lượng các câu hỏi tùy thuộc tầm quan trọng của mỗi loại mục tiêu đã hoạch định trong lúc giảng.

2.2. Triển khai: Khi bài kiểm tra đã được hoạch định xong, chúng ta sẽ bắt đầu soạn thảo. Công đoạn này gồm các bước sau:

a/ Lựa chọn tài liệu dựa vào các nguyên tắc sau: tài liệu gốc, do người bản ngữ viết, độ khó phù hợp với trình độ người học, nội dung có phần hấp dẫn đối với người học.

b/ Viết các câu hỏi/ bài tập kiểm tra: Loại hình câu hỏi/ bài tập kiểm tra rất đa dạng. Hiện nay kiểm tra đánh giá khách quan đang được quan tâm vì đem lại kết quả khách quan và độ tin cậy cao. Tuy nhiên các chuyên gia về đánh giá cũng khuyên rằng chúng ta nên sử dụng nhiều loại câu hỏi/ bài tập kiểm tra khác nhau để giảm ảnh hưởng của phương pháp kiểm tra đối với việc làm bài kiểm tra của sinh viên. Vì kết quả nghiên cứu cho thấy rằng mỗi loại hình câu hỏi/ bài tập kiểm tra có những ảnh hưởng nhất định đến từng loại sinh viên.

c/ Yêu cầu của bài kiểm tra: Cần viết rõ ràng, ngắn gọn, đơn giản để đảm bảo tất cả sinh viên đều hiểu rõ được yêu cầu làm gì.

d/ Viết đáp án và thang điểm

e/ Rà soát lại bài kiểm tra

f/ Kiểm tra thử: Trước khi đưa ra sử dụng, bài kiểm tra được dùng thử trên một nhóm sinh viên tương tự như đối tượng sẽ làm bài kiểm tra. Mục đích của kiểm tra thử là để tìm ra những chỗ yếu kém của bài kiểm tra, hoàn chỉnh bài kiểm tra trước khi đưa ra sử dụng rộng rãi.

2.3. Thực hiện việc kiểm tra: Giai đoạn này bao gồm các bước: chuẩn bị cho việc tổ chức kiểm tra, kiểm tra và chấm điểm. Khi bài kiểm tra được xem như đạt yêu cầu, được sử dụng để đánh giá thành quả học tập của sinh viên.

2.4. Đánh giá bài kiểm tra: Sau khi kiểm tra và chấm điểm bài kiểm tra chúng ta cần đánh giá kết quả bài kiểm tra. Các bài làm của sinh viên được phân tích thống kê để cung cấp thông tin về mức độ thành công của việc dạy và học, để từ đó có thể có những điều chỉnh cho phù hợp hơn. Thông tin có được từ phân tích thống kê các câu trả lời của sinh viên cũng cần thiết cho việc xây dựng các bài kiểm tra khác trong tương lai. Phân tích các bài kiểm tra giúp chúng ta nhận ra những câu hỏi/ bài tập tốt, phát hiện những câu chưa đạt yêu cầu cần loại bỏ, hoặc điều chỉnh lại để có thể đánh giá khả năng học tập của sinh viên một cách hữu hiệu hơn.

Chúng ta đã tìm hiểu các giai đoạn của qui trình kiểm tra đánh giá. Đây chỉ là lý thuyết. Trên thực tế, một số giáo viên không theo đúng các trình tự trên khi tiến hành kiểm

tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Nói chung, giáo viên thường bỏ qua các bước của giai đoạn 1, một số bước của giai đoạn 2 và 4. Đó là các công đoạn lập kế hoạch cho bài kiểm tra, rà soát lại bài kiểm tra, kiểm tra thử và phân tích đánh giá kết quả bài làm của sinh viên.

Theo ý kiến của các chuyên gia thuộc lĩnh vực kiểm tra đánh giá thì việc soạn được một đề kiểm tra tốt không thể là công việc của một người được. Đó là công việc của tập thể, nhưng bảo mật đề thi cho đồng nghiệp là điều quan trọng, là bồn phận của mỗi giáo viên.

Tóm lại, theo ý kiến của chúng tôi, để việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được tốt, giáo viên cần quan tâm nhiều hơn đến các khâu lập kế hoạch cho bài kiểm tra, rà soát lại bài kiểm tra và phân tích kết quả bài làm của sinh viên. Đối với việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên ngoại ngữ trong lớp học, chúng tôi xin đề xuất một số qui trình gồm 7 bước cơ bản sau: lập bản phân bố câu hỏi; chọn lựa tài liệu; soạn bài kiểm tra; viết các câu hỏi/bài tập kiểm tra, viết lời hướng dẫn, soạn đáp án và thang điểm; rà soát lại bài kiểm tra; tổ chức kiểm tra; chấm điểm; phân tích kết quả bài làm của sinh viên có thể có những thông tin cụ thể về khả năng và chất lượng dạy-học ngoại ngữ.

Với khuôn khổ của một báo cáo tham luận chúng tôi mạnh dạn trình bày những ý nghĩ của mình về vấn đề phương thức đào tạo và qui trình đánh giá. Thiết nghĩ cần có sự phối hợp giữa dạy và kiểm tra đồng thời phati đổi mới phương thức đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân sư phạm ngoại ngữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Carroll, B& Hall, P J, *Make your own Language Tests*, Pergamon, 1985.
2. Shohamy, E, *A Practical Handbook in Language Testing for the Second Language Teacher*, Tel Avis University, 1985.
3. Sammeo Regional Language Centre, Certificate in TEFL for Tertiary English Teachers in Vietnam, *Language Testing and Assessment in EFL*, 1996.
4. Nguyễn Phụng Hoàng và Võ Ngọc Lan, *Phương pháp trắc nghiệm trong kiểm tra và đánh giá thành quả học tập*, Nhà xuất bản Giáo dục, 1996.
5. Nguyễn Xuân Hùng, *Trắc nghiệm và đo lường cơ bản trong giáo dục*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 1996.